

Báo cáo thị trường

# Báo cáo ngày: Khối ngoại mua ròng trở lại, VN Index bùng nổ trong phiên chiều

06/03/2025

**VN Index kết phiên quanh mức 1,318.2 điểm (+1%).** Chỉ số đóng cửa quanh mức cao nhất trong ngày đi cùng với sắc xanh lan tỏa tại các lĩnh vực như Ngân hàng, Chứng khoán, BĐS, Thép, Bán lẻ. Vận động của VN Index được thúc đẩy bởi tỷ giá USD/VND hạ nhiệt và giao dịch khởi sắc tại nhiều thị trường chứng khoán tại châu Á. Cụ thể, tỷ giá bán USD/VND của Vietcombank giảm 20 đồng trong ngày hôm nay, đánh dấu phiên giảm thứ 3 liên tiếp.

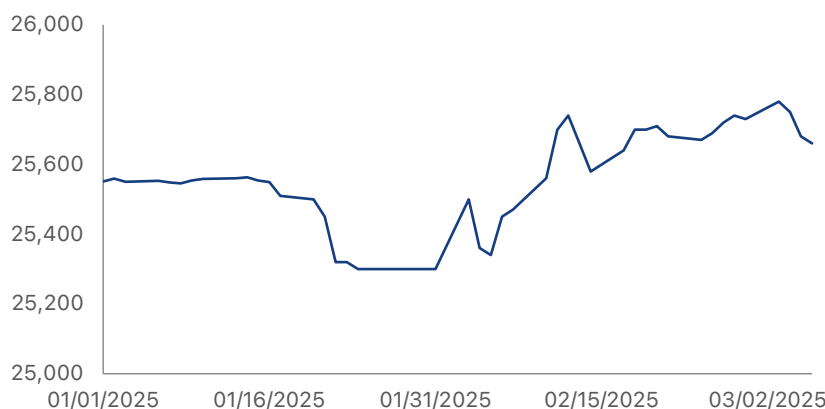
**Khối ngoại quay lại mua ròng sau chuỗi phiên bán ròng trên HOSE, quy mô đạt 431.3 tỷ VND.** Dẫn đầu về giá trị mua ròng là HPG (204.3 tỷ VND), xếp tiếp theo là MWG, EIB. Ở chiều ngược lại, TPB chịu áp lực bán ròng lớn nhất (-123.6 tỷ VND) bên cạnh VNM, NLG.

**Chúng tôi duy trì chiến lược Nắm giữ đối với nhóm cổ phiếu Ngân hàng và Chứng khoán, tương tự với các báo cáo gần đây.** Đây là 2 nhóm cổ phiếu có sức mạnh giá tốt nhất thị trường trong ngắn hạn.

**F2503 tăng 10.2 điểm, đạt 1,375.4 điểm.** Mặc dù tăng điểm mạnh tuy nhiên biên độ tăng thấp hơn đáng kể chỉ số cơ sở khiến basis âm quay lại với F2503 (-4.2 điểm). Các hợp đồng còn lại đều chung trạng thái Gap âm. Khối ngoại Short ròng 464 hợp đồng trong khi khối tự doanh Long ròng 989 hợp đồng đối với F2503.

## Tỷ giá USD/VND hạ nhiệt hỗ trợ tâm lý thị trường

Tỷ giá bán USD/VND của Vietcombank [VND]



Nguồn: FiinPro-X, TVS Research tổng hợp

## Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1,318	1.0%
KLGD [triệu CP]	1,007	9.3%
GTGD [tỷ VND]	22,425	1.2%
Khớp lệnh	20,600	19.0%
Thoả thuận	1,824	-62.5%
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	238	1.1%
KLGD [triệu CP]	76	41.0%
GTGD [tỷ VND]	1,417	40.8%
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	99	0.7%
KLGD [triệu CP]	55	-9.6%
GTGD [tỷ VND]	778	9.7%

## Mục lục

- [Diễn biến TT VN và quốc tế ▶](#)
- [Vì sao thị trường tăng điểm? ▶](#)
- [Quan điểm thị trường ▶](#)
- [Các thông tin đáng chú ý ▶](#)
- [Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶](#)
- [Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶](#)
- [Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶](#)

**Nguyễn Trọng Đình Tâm**

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư  
tamntd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

# Ba chỉ số chính đồng thuận tăng điểm

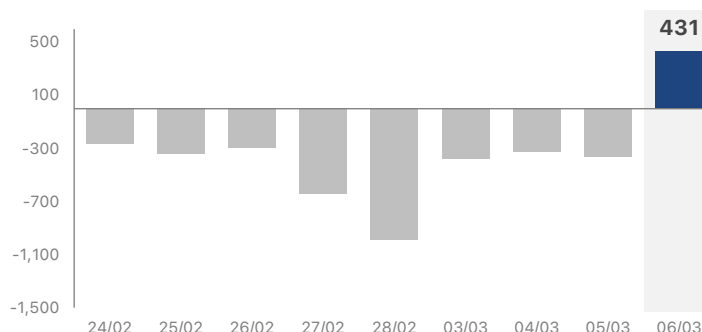
**VN-Index** ▲ 1,318 (+1.0%)  
1006.7 triệu 22,425 tỷ VND (+1.2%)

**HNX-Index** ▲ 238 (+1.1%)  
76.5 triệu CP 1,417 tỷ VND (+40.8%)

**UPCoM-Index** ▲ 99 (+0.7%)  
55.1 triệu CP 778 tỷ VND (+9.7%)

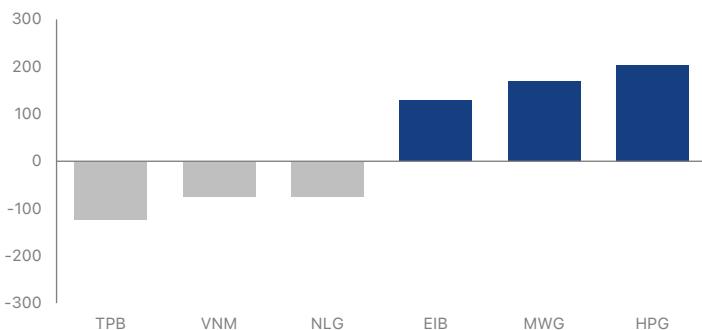
## Khối ngoại mua ròng 431 tỷ

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



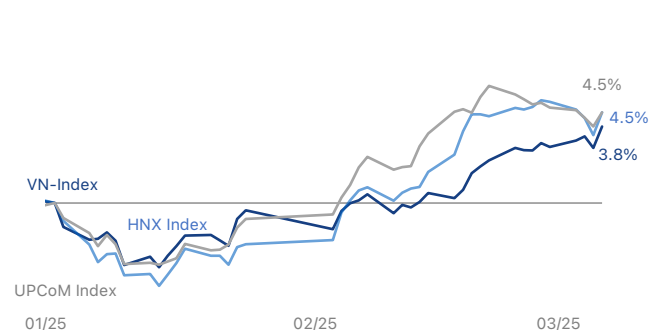
## NĐTNN mua ròng nhiều nhất tại HPG, MWG và EIB

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



## Hiệu suất của cả 3 chỉ số đều được cải thiện

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 [YTD] của các chỉ số [%]



## Hầu hết các chỉ số chứng khoán chúng tôi theo dõi đều tăng điểm

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,318	667	1.0%	3.8%	14.2	1.7	1,280	1,257	71	1,291
HNX-Index	Việt Nam	238	37	1.1%	4.5%	21.4	1.3	230	220	65	235
S&P 500	Mỹ	5,843	98,235	1.1%	-0.4%	25.0	5.0	5,842	5,823	39	6,009
Dow Jones	Mỹ	43,007	25,505	1.1%	1.4%	22.7	5.5	42,594	42,051	41	43,986
FTSE 100	Anh	8,669	5,684	-1.0%	5.0%	13.0	2.0	8,385	8,325	49	8,740
Euro Stoxx 50	Euro	5,472	14,464	-0.3%	11.3%	16.4	2.2	4,999	4,978	57	5,459
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,381	80,111	1.2%	3.6%	16.2	1.4	3,340	3,328	59	3,345
SZSE Component	Trung Quốc	10,899	47,180	1.8%	8.0%	26.2	2.3	10,729	10,563	59	10,754
Hang Seng	Hồng Kông	24,370	17,910	3.3%	24.2%	11.8	1.3	20,890	20,563	72	22,779
Nikkei 225	Nhật Bản	37,705	25,525	0.8%	-5.5%	19.2	2.0	40,000	38,416	41	38,508
KOSPI	Hàn Quốc	2,576	8,923	0.7%	7.4%	0.1	0.9	2,616	2,590	51	2,590
VIX Index	Mỹ	23	#N/A	7.1%	31.0%	#N/A	#N/A	N/A	N/A	#N/A	#N/A

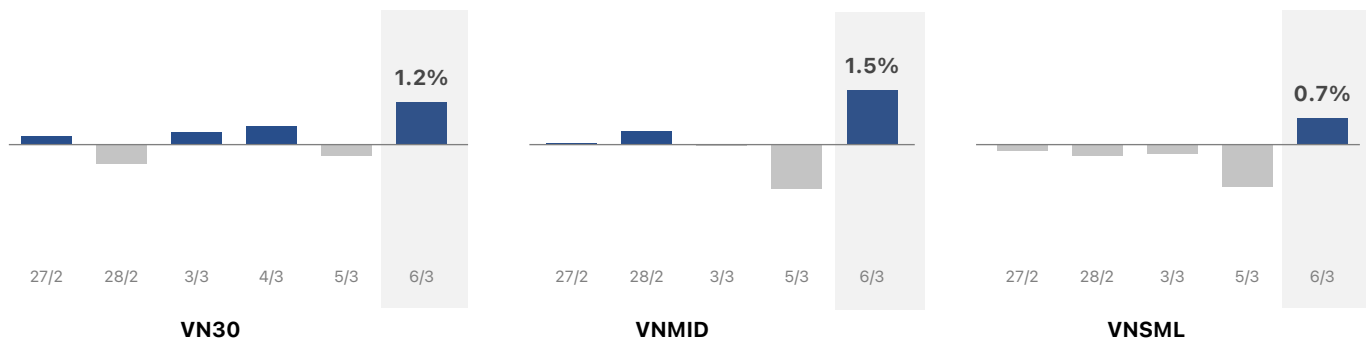
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

## Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

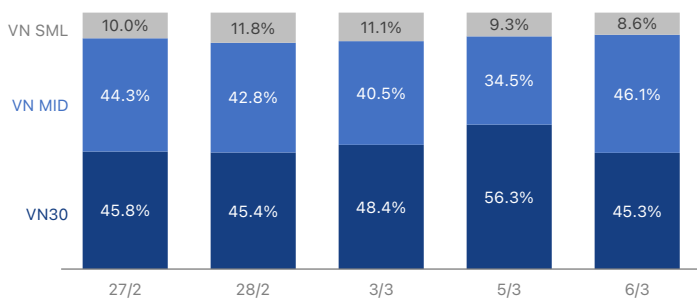
### VN MID tăng điểm nhiều nhất trong các chỉ số con của HSX

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



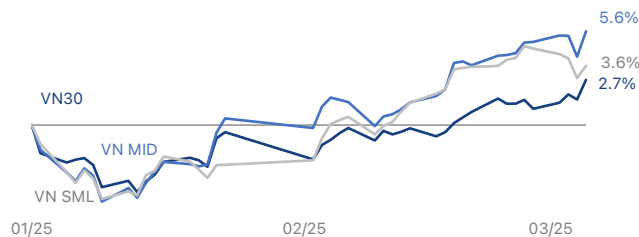
### Dòng tiền tìm đến nhóm VN MID

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



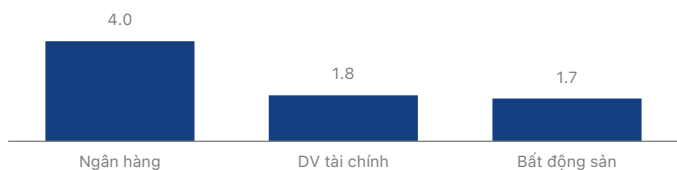
### VN MID đạt hiệu suất tốt nhất kể từ đầu năm 2025

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



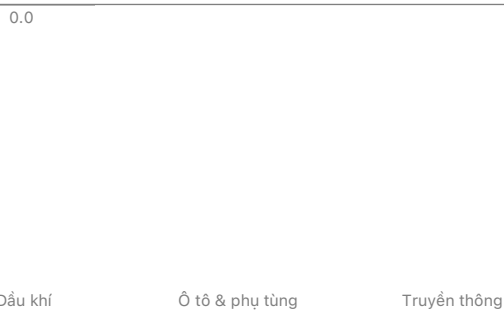
### Nhóm Ngân hàng và DV tài chính dẫn dắt thị trường

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



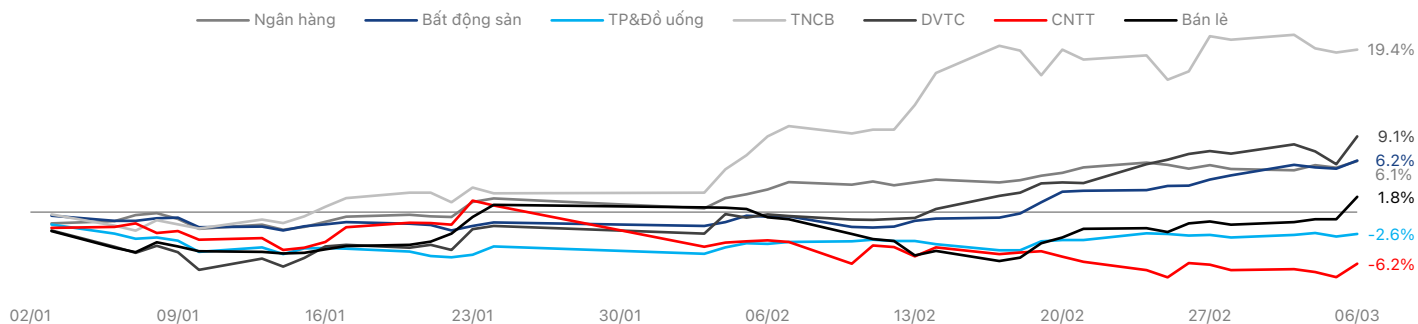
### ... trong khi không nhóm nào giảm điểm đáng kể

3 ngành có vận động tiêu cực [điểm]



### Nhóm Ngân hàng và Dịch vụ tài chính đạt hiệu suất lần lượt 6.1% và 9.1% kể từ đầu năm 2025

Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]

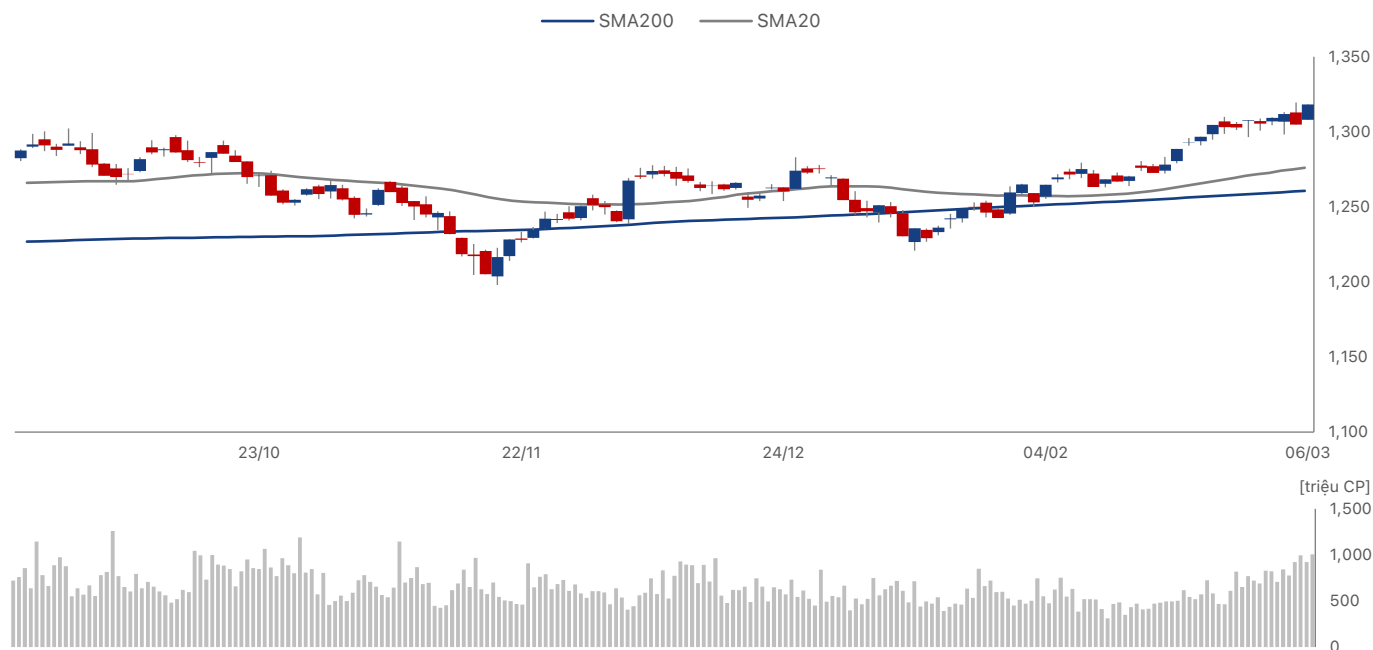


Nguồn: Fiinpro, TVS Research

Vì sao thị trường tăng điểm?

# VN Index tiếp diễn xu hướng Tăng ngắn hạn

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	67	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,288	1,318	Mua
Stochastic %K	100	40	Mua	Simple Moving Average (50)	1,268	1,318	Mua
Momentum (10)	61	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,262	1,318	Mua
MACD level (12,36)	16	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,258	1,318	Mua
<b>Tín hiệu mua</b>			<b>4</b>	Exponential Moving Average (20)	1,291	1,318	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,275	1,318	Mua
<b>Tín hiệu bán</b>			<b>0</b>	Exponential Moving Average (100)	1,260	1,318	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,176	1,318	Mua
				Bollinger Band (20)	1,288	1,318	Mua
				<b>Tín hiệu mua</b>			<b>8</b>
				Tín hiệu trung tính			0
				<b>Tín hiệu bán</b>			<b>0</b>

• Trên đồ thị ngày, VN Index tiếp diễn xu hướng Tăng ngắn hạn. Trong kịch bản chỉ số chinh phục ngưỡng cản 1,320, vùng mục tiêu tiếp theo của VN Index là 1,350 điểm. Trong báo cáo Chiến lược thị trường 2025, TVS Research đã dự báo VN Index sẽ hướng tới khu vực 1,380 – 1,400 trong năm nay

• Chúng tôi duy trì chiến lược Năm giữ đối với nhóm cổ phiếu Ngân hàng và Chứng khoán, tương tự với các báo cáo gần đây. Đây là 2 nhóm cổ phiếu có sức mạnh giá tốt nhất thị trường trong ngắn hạn

### Thông tin vĩ mô

**CPI T2/2025 của Việt Nam tăng 0.34% MoM, giảm đáng kể so với mức 1% MoM của T1/2025.** Đóng góp nhiều nhất vào mức tăng của CPI là nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (đóng góp 0.14 đpt) với đóng góp chính từ mức tăng của nhóm thực phẩm. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD (đóng góp 0.1 đpt) tăng chủ yếu ở cấu phần giá thuê nhà do nhu cầu thuê nhà tăng cao sau tết. Thêm vào đó, nhóm giao thông tăng 0.6% do nhu cầu đi lại sau tết và giá xăng tăng. Ngoài ra, nhóm có chỉ số giá giảm nhiều nhất là nhóm may mặc do nhu cầu mua sắm giảm so với mức nền cao của tháng Tết.

**NHNN đang triển khai các biện pháp điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt nhằm đảm bảo thanh khoản cho hệ thống ngân hàng và giảm mặt bằng lãi suất.** Cụ thể, NHNN đã liên tục điều chỉnh giảm lãi suất phát hành tín phiếu từ 3.8%/năm vào ngày 24/2 xuống còn 3.1%/năm vào ngày 4/3, trước khi chính thức dừng phát hành tín phiếu vào ngày 5/3. Đồng thời, NHNN đã thực hiện chào mua giấy tờ có giá với kỳ hạn lên tới 91 ngày nhằm cung ứng thanh khoản dài hạn cho hệ thống ngân hàng. Chúng tôi đánh giá những động thái này phản ánh nỗ lực của NHNN trong việc hỗ trợ các tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn với chi phí thấp, tạo điều kiện để tiếp tục hạ lãi suất cho vay để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

### Thông tin ngành/doanh nghiệp

**KBC (HSX, giá đóng cửa: 30,450 VND, +0.8%):** UBND TP.Hải Phòng vừa ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể đối với dự án KĐT Tràng Cát của KBC, với tổng số tiền sử dụng đất tăng khoảng 6,854 tỷ VND so với mức trước đó, phản ánh chi phí cho 72ha đất ở bổ sung trong quy hoạch 1/500 mới. Chúng tôi đánh giá mặc dù khoản tiền này cao hơn 40% so với dự báo ban đầu của chúng tôi, việc được phê duyệt vẫn đúng tiến độ kỳ vọng. Khoản tiền sử dụng đất bổ sung 6,854 tỷ VND có thể tạo áp lực tài chính trong ngắn hạn, tuy nhiên không đáng kể do KBC có kế hoạch huy động 6.3 nghìn tỷ VND từ phát hành riêng lẻ và dự kiến phát hành 1 nghìn tỷ VND trái phiếu trong năm 2025. Sau khi hoàn tất nghĩa vụ tài chính này, chúng tôi cho rằng tiến độ hiện tại đang phù hợp với dự báo của chúng tôi khi KBC sẽ bắt đầu bán sỉ và ghi nhận doanh thu 20ha từ năm 2026 với giá bán dự kiến khoảng 22 triệu VND/m<sup>2</sup>.

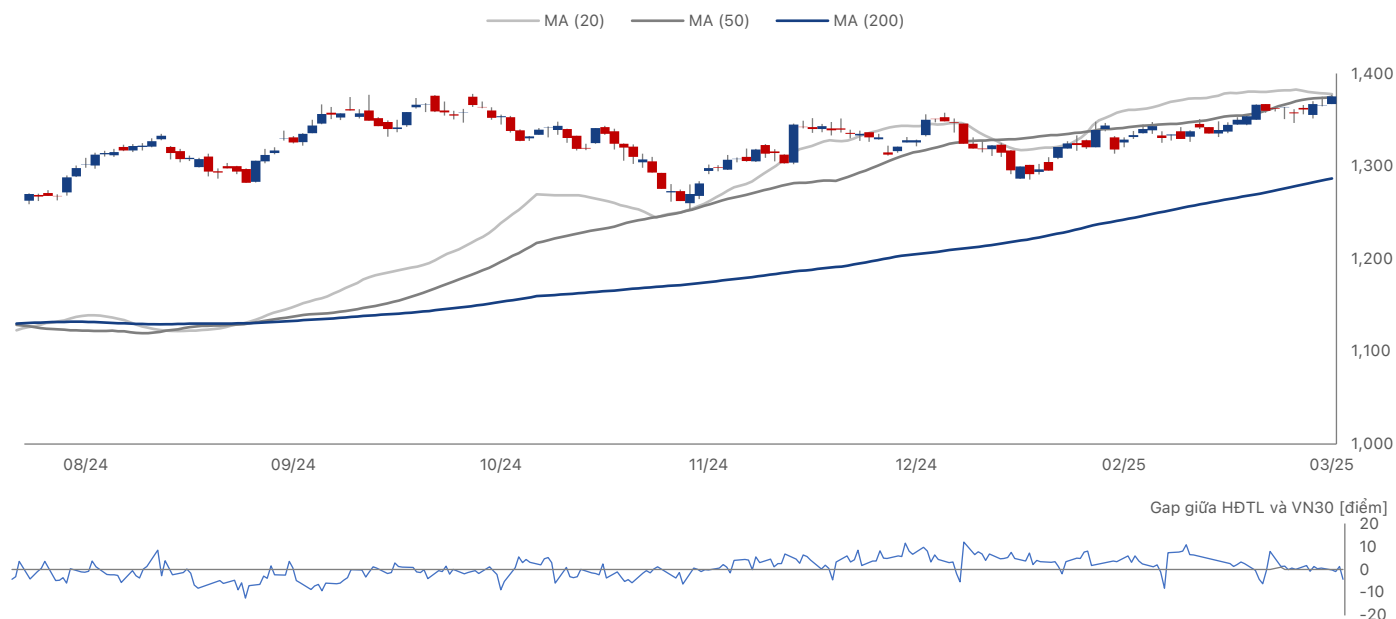
- 3/3 Việt Nam - Công bố PMI sản xuất  
Thực tế: 49.2 điểm
- 6/3 Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô tháng 2 năm 2025
- 9/3 Trung Quốc - Công bố chỉ số CPI tháng 2 năm 2025
- 12/3 Mỹ - Công bố chỉ số CPI tháng 2 năm 2025
- 13/3 EU - Công bố chỉ số IIP tháng 2 năm 2025
- 17/3 Mỹ - Công bố doanh số bán lẻ tháng 2 năm 2025
- Trung Quốc - Công bố chỉ số IIP và bán lẻ tháng 2 năm 2025
- 18/3 Mỹ - Công bố chỉ số IIP tháng 2 năm 2025
- 19/3 EU - Công bố chỉ số CPI tháng 2 năm 2025
- 20/3 Việt Nam - Đáo hạn hợp đồng phái sinh VN30F1M
- Mỹ - FED ra quyết định về lãi suất điều hành

# Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

## Thị trường tương lai

### Basis VN30F1M âm 4.2 điểm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



## Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
VN30F2503	20/03/2025	-4.2	1,375	10.2	0.7%	3,627	4,091	190,645
VN30F2504	17/04/2025	-4.5	1,375	7.9	0.6%	626	429	919
VN30F2506	19/06/2025	-3.5	1,376	7.5	0.5%	-	-	59
VN30F2509	18/09/2025	-2.6	1,377	7.7	0.6%	-	-	44

## Nhận định thị trường tương lai

F2503 tăng 10.2 điểm, đạt 1,375.4 điểm. Mặc dù tăng điểm mạnh tuy nhiên biên độ tăng thấp hơn đáng kể chỉ số cơ sở khiến basis âm quay lại với F2503 (-4.2 điểm). Các hợp đồng còn lại đều chung trạng thái Gap âm. Khối ngoại Short ròng 464 hợp đồng trong khi khối tự doanh Long ròng 989 hợp đồng đối với F2503.

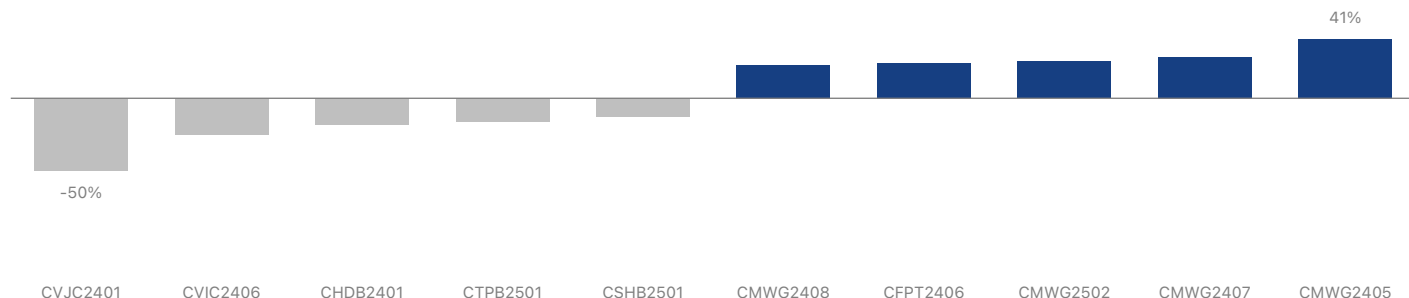
## Hành động

Trên đồ thị ngày, F1M đang gặp lại vùng cản quanh mức 1,275 +/- . Trong bối cảnh chỉ số cơ sở (VN30) đã bứt thoát khỏi vùng cản tương ứng, chúng tôi cho rằng F1M có thể sẽ không gặp nhiều khó khăn khi xử lý ngưỡng kháng cự nói trên. Các nhịp rung lắc là cơ hội để nhà giao dịch intraday mở vị thế Long, mục tiêu 1,380 – 1,385.

# Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CMWG2405 tăng mạnh nhất, +41% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

## Sắc xanh chiếm ưu thế trên thị trường chứng quyền

• Sắc xanh chiếm ưu thế trên thị trường chứng quyền tương tự với diễn biến của thị trường cơ sở. Xét về hiệu suất, CMWG2405 tăng tốt nhất thị trường với 40.9%, xếp tiếp theo là các chứng quyền của MWG. Ở chiều ngược lại, CVJC2401 giảm mạnh nhất với biên độ -50%

• Các mã CW trong danh sách quan sát của chúng tôi đều tăng giá, trong đó CHPG2406 và CMBB2407 dẫn đầu về hiệu suất khi đều tăng 5.9%

## Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CMBB2407	ACBS	31/10/2025	1,800.0	5.9%	22,590	1.7:1	281,800
CFPT2404	ACBS	31/10/2025	3,330.0	1.2%	26,814	14.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	1,080.0	5.9%	30,500	4.0:1	452,400
CVRE2503	SSI	23/10/2025	1,370.0	4.6%	86,348	2.0:1	346,200
CVPB2501	SSI	23/10/2025	1,240.0	2.5%	124,773	2.0:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

## Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

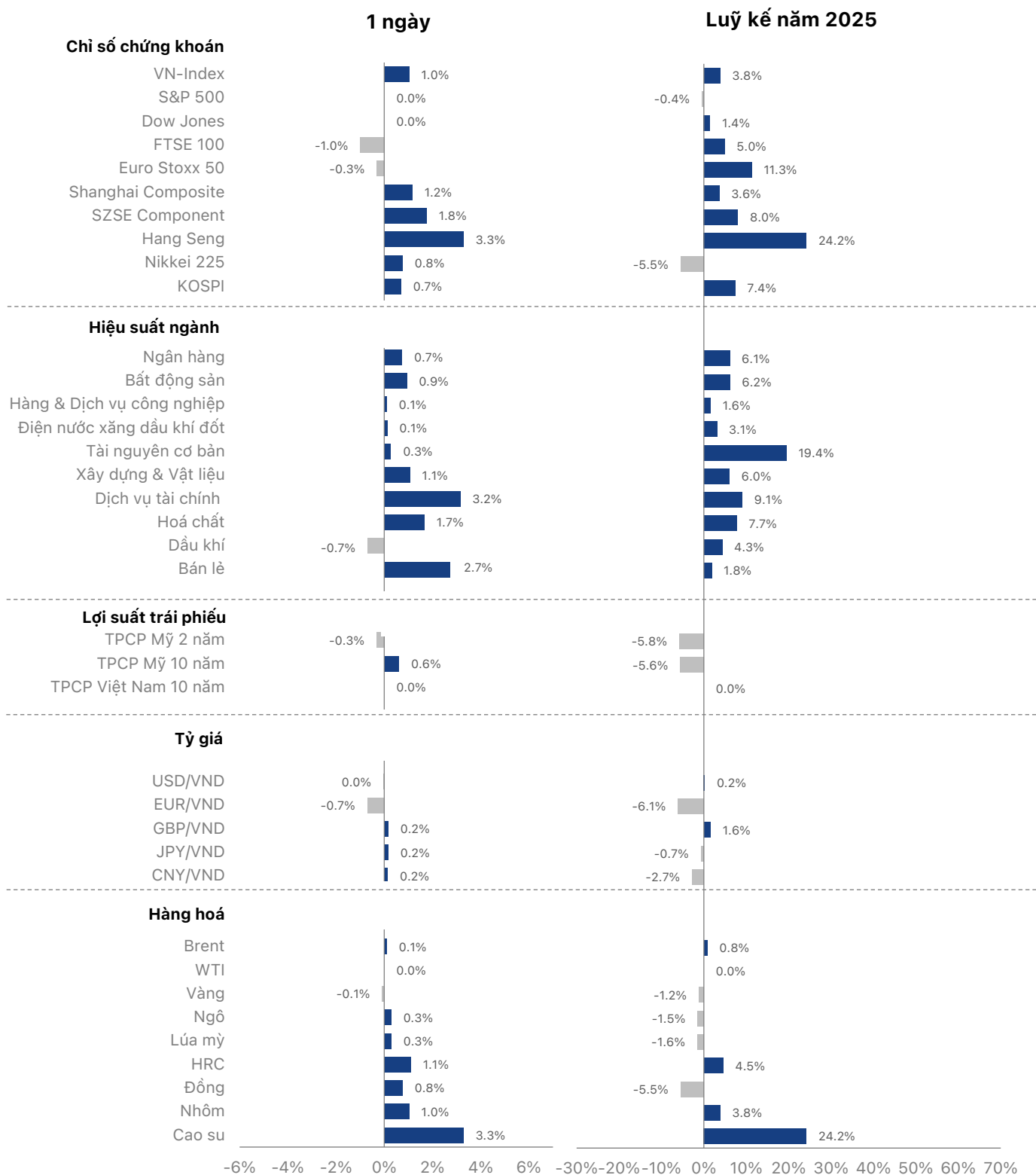
Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
NLG	Bất động sản	33,050	12,727	1.7	0%	-10%	24.8	1.3	50,400	52%	24/01
KBC	Bất động sản	30,450	23,374	1.5	1%	12%	54.9	1.3	41,700	37%	24/01
VCB	Ngân hàng	93,500	522,580	0.5	1%	3%	15.5	2.6	125,000	34%	24/01
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	23,300	2,857	1.2	0%	-6%	9.1	1.5	31,100	33%	24/01
TCB	Ngân hàng	27,700	195,696	1.3	1%	12%	9.1	1.4	32,100	16%	24/01
HPG	Tài nguyên Cơ bản	27,950	178,775	1.6	1%	5%	14.9	1.6	34,500	23%	24/01
CTG	Ngân hàng	41,650	223,660	1.3	1%	10%	8.8	1.5	48,000	15%	24/01
PDR	Bất động sản	20,000	17,463	1.8	2%	-3%	31.1	1.5	23,600	18%	24/01
HCM	Dịch vụ tài chính	32,450	23,363	2.1	4%	12%	20.7	2.2	35,600	10%	24/01
KDH	Bất động sản	33,550	33,924	1.1	0%	-7%	38.9	2.0	42,300	26%	24/01
VGC	Xây dựng và Vật liệu	50,700	22,731	1.0	3%	13%	20.6	2.8	59,600	18%	24/01
FPT	Công nghệ Thông tin	141,600	208,303	1.0	2%	-7%	26.4	7.0	180,000	27%	24/01

## Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo cập nhật KQKD	Báo cáo cập nhật KQKD Q4 2024 HDB	HDB	28/02/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T1 2025	Vĩ mô	14/02/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T1 2025	Thị trường	14/02/2025
BCKQKD 2024	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024	Toàn thị trường	06/02/2025
BCCL đầu tư 2025	Báo cáo chiến lược đầu tư 2025	Toàn thị trường	24/01/2025
BCCL thị trường 2025	Báo cáo chiến lược thị trường năm 2025	Thị trường	24/01/2025
BCCL vĩ mô 2025	Báo cáo chiến lược vĩ mô năm 2025	Vĩ mô	24/01/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T12 2024	Vĩ mô	13/01/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T12 2024	Thị trường	13/01/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T11 2024	Vĩ mô	12/12/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T11 2024	Thị trường	12/12/2024
BCCL đầu tư Q4 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q4 2024	Toàn thị trường	22/11/2024
BCCL thị trường Q4 2024	Báo cáo cập nhật chiến lược thị trường Q4 2024	Toàn thị trường	22/11/2024
BCCL vĩ mô Q4 2024	Báo cáo cập nhật chiến lược vĩ mô Q4 2024	Vĩ mô	22/11/2024
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024



# Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiiipro , TVS Research

## Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

## Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

## Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

### Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec  
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội  
Phone: +84 (24) 7300 6588  
Fax: +84 (24) 3248 4821

### Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long  
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh  
Phone: +84 (28) 7300 6588  
Fax: +84 (28) 299 2088

## Thông tin liên hệ

### BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

#### Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư  
tamntd@tvs.vn

#### Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp  
hanhntk@tvs.vn

#### Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên  
anhnd@tvs.vn

#### Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp  
longpn@tvs.vn

#### Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên  
quangtpt@tvs.vn

#### Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên  
quangnv@tvs.vn